

Số: /BC-VPUB

Điện Biên, ngày tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên Quý I năm 2024

Căn cứ Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 24/3/2023 của UBND tỉnh ban hành Bộ chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên;

Trên cơ sở số liệu thống kê từ Hệ thống quản trị của Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và kết quả theo dõi trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị; Văn phòng UBND tỉnh báo cáo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên Quý I năm 2024 như sau:

1. Kết quả đánh giá, xếp loại

1.1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh

Thực hiện chấm điểm đánh giá 18/18 cơ quan, đơn vị trong đó:

- 16 đơn vị xếp loại Xuất sắc: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông; Thanh tra tỉnh; Ban Dân tộc; Sở Nội vụ; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Tư pháp; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Y tế; Sở Xây dựng; Sở Công Thương; Sở Giao thông vận tải; Sở Tài chính; Sở Ngoại vụ.

- 02 đơn vị xếp loại Tốt: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Dân tộc.

1.2. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện chấm điểm đánh giá 10/10 đơn vị. Kết quả: 10 đơn vị xếp loại xuất sắc.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2. Đánh giá chung

Trong Quý I, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã đẩy mạnh nâng cao hiệu quả việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Qua tổng hợp, 05 nhóm chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND

các huyện, thị xã, thành phố đa số đạt được kết quả cao, nhiều chỉ số đạt điểm tối đa và cao hơn so với kỳ trước như: tiến độ giải quyết, kết quả giải quyết, thanh toán trực tuyến, số hóa thành phần hồ sơ, mức độ hài lòng...

3. Tồn tại, hạn chế

Việc công khai thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của một số cơ quan, đơn vị còn chưa kịp thời. Còn tình trạng xử lý quá hạn hồ sơ ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Đề xuất, kiến nghị

4.1. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục việc xử lý quá hạn hồ sơ; tổ chức hiệu quả việc công khai TTHC trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương.

4.2. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên, kịp thời thực hiện đồng bộ hồ sơ giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia để tránh tình trạng hồ sơ đã xử lý đúng hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh nhưng báo quá hạn trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Trên đây là Báo cáo kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tỉnh Điện Biên Quý I năm 2024; Văn phòng UBND tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để nắm và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh_(ĐT);
- Cổng DVC trực tuyến tỉnh (Sở TT&TT);
- Lưu: VT, KSTT_(NTVA).

CHÁNH VĂN PHÒNG

Lê Thanh Bình

Phụ lục
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG GIẢI QUYẾT TTHC,
DVC THEO THỜI GIAN THỰC TRÊN MỖI TRƯỜNG ĐIỂN TỬ TỈNH ĐIỆN BIÊN QUÝ I NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số /BC-VPUB ngày tháng 4 năm 2024 của Văn phòng UBND tỉnh)

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	ĐIỂM CÁC CHỈ SỐ											ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	TỶ LỆ TỔNG ĐIỂM QUY ĐỔI %	XẾP LOẠI
		Nhóm công khai, minh bạch			Tiến độ, KQ giải quyết (30đ)	Nhóm cung cấp DVTT		Nhóm số hóa hồ sơ		Nhóm mức độ hài lòng					
		Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (5đ)	Chỉ số 3 (10đ)		Chỉ số 1 (10đ) ¹	Chỉ số 2 (10đ)	Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (10đ)	Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (5đ)	Chỉ số 3 (5đ)			
I	CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND TỈNH														
1	Sở Khoa học và Công nghệ	-	5	10	30	10	10	5	10	5	5	5	95/95	100	Xuất sắc
2	Sở Ngoại vụ	-	5	10	30	10	-	5	10	5	5	5	85/85	100	Xuất sắc
3	Thanh tra tỉnh	-	5	10	30	-	-	5	10	5	5	-	70/70	100	Xuất sắc
4	Sở Tài nguyên và Môi trường	5	5	10	30	10	10	4,89	10	5	5	5	99,89/100	99,89	Xuất sắc
5	Sở Tư pháp	5	5	10	30	9,59	10	5	10	5	5	5	99,59/100	99,59	Xuất sắc
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	5	5	10	29,53	10	10	5	10	5	5	5	99,53/100	99,53	Xuất sắc
7	Sở Thông tin và Truyền thông	-	5	10	30	10	10	4,53	10	5	5	5	94,53/95	99,51	Xuất sắc
8	Sở Nội vụ	5	5	10	29,53	10	10	4,92	10	5	5	4,63	99,08/100	99,08	Xuất sắc
9	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	5	3,46	10	30	10	10	5	10	5	5	5	98,46/100	98,46	Xuất sắc
10	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	5	2,78	10	30	10	10	4,88	10	5	5	5	97,66/100	97,66	Xuất sắc
11	Sở Xây dựng	-	5	10	30	8,65	10	5	8,57	5	5	5	92,22/95	97,07	Xuất sắc
12	Sở Tài chính	-	5	9,26	30	10	-	3,13	9,6	5	5	5	81,99/85	96,46	Xuất sắc
13	Sở Giao thông vận tải	5	5	10	28,29	7,38	9,88	5	10	5	5	5	95,55/100	95,55	Xuất sắc

¹ Số liệu lấy trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, chi tính các hồ sơ TTHC đã cung cấp DVC trực tuyến

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	ĐIỂM CÁC CHỈ SỐ											ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	TỶ LỆ TỔNG ĐIỂM QUY ĐỔI %	XẾP LOẠI
		Nhóm công khai, minh bạch			Tiến độ, KQ giải quyết (30đ)	Nhóm cung cấp DVTT		Nhóm số hóa hồ sơ		Nhóm mức độ hài lòng					
		Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (5đ)	Chỉ số 3 (10đ)		Chỉ số 1 (10đ) ¹	Chỉ số 2 (10đ)	Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (10đ)	Chỉ số 1 (5đ)	Chỉ số 2 (5đ)	Chỉ số 3 (5đ)			
14	Sở Giáo dục và Đào tạo	5	0	10	30	10	10	5	10	5	5	4,88	99,88/100	94,88	Xuất sắc
15	Sở Y tế	5	5	5,34	30	10	8,69	4,94	10	5	5	5	93,97/100	93,97	Xuất sắc
16	Sở Công Thương	5	0	10	30	9,97	10	1,46	10	5	5	5	91,43/100	91,43	Xuất sắc
17	Sở Kế hoạch và Đầu tư	5	5	5	27,63	10	-	3,21	9,23	5	5	5	80,07/90	88,97	Tốt
18	Ban Dân tộc	5	5	0	30	-	-	5	10	5	5	5	70/80	87,5	Tốt
II	UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ														
1	UBND huyện Tủa Chùa	-	5	10	30	9,83	9,71	5	10	5	5	5	94,54/95	99,52	Xuất sắc
2	UBND huyện Tuần Giáo	-	5	10	30	9,85	9,65	4,99	10	5	5	5	94,49/95	99,46	Xuất sắc
3	UBND huyện Điện Biên	-	5	10	30	10	9,58	4,75	9,98	5	5	5	94,31/95	99,27	Xuất sắc
4	UBND huyện Nậm Pồ	-	5	10	30	9,71	9,29	4,87	9,95	5	5	5	93,82/95	98,76	Xuất sắc
5	UBND thị xã Mường Lay	-	5	10	30	9,35	9,13	4,94	9,89	5	5	5	93,31/95	98,22	Xuất sắc
6	UBND huyện Mường Ảng	-	5	10	30	8,42	9,1	4,68	9,86	5	5	5	92,06/95	96,91	Xuất sắc
7	UBND huyện Mường Chà	-	5	10	30	7,58	9,34	4,86	9,91	5	5	5	91,69/95	96,52	Xuất sắc
8	UBND huyện Mường Nhé	-	5	8,72	30	9,81	8,13	4,93	10	5	5	5	91,59/95	96,41	Xuất sắc
9	UBND huyện Điện Biên Đông	-	5	10	28,01	9,29	9,42	4,19	9,56	5	5	5	90,47/95	95,23	Xuất sắc
10	UBND thành phố Điện Biên Phủ	-	5	10	29,93	9,58	8,83	2,98	8,88	2,5	5	4,85	87,55/95	92,16	Xuất sắc